

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 – NINH BÌNH
Bản án số: 28/2025/HS-ST

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 30-10-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Khâm
2. Ông Lưu Xuân Tiến.

- Thư ký phiên toà: Ông Đoàn Minh Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình, Toà án nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2025/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên **Lê Thế C**, sinh ngày 05 tháng 4 năm 2000; nơi cư trú: Thôn X, xã N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Xuân T, sinh năm 1976 và con bà Vũ Thị N, sinh năm 1980; gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/6/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh N, “có mặt”;

Bị hại: Bà Đào Thị T1 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Trần Văn T2, sinh năm 1954 (là chồng của bị hại); Địa chỉ: Thôn H, xã N, tỉnh Ninh Bình; “vắng mặt”.

2. Anh Trần Tuấn Đ, sinh năm 1989 (là con đẻ của bị hại); Địa chỉ: Thôn H, xã N, tỉnh Ninh Bình; “vắng mặt”.

3. Anh Trần Văn T3, sinh năm 1991 (là con đẻ của bị hại); Địa chỉ: Thôn H, xã N, tỉnh Ninh Bình; “có mặt”.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông T2 và anh Đ: Anh Trần Văn T3, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn H, xã N, tỉnh Ninh Bình; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 30/3/2025, Lê Thế C, không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Winner màu đen, BKS: 18H1 -479.52 trên QL21 theo hướng từ xã N đến xã N - tỉnh Ninh Bình trên làn đường dành cho xe cơ giới cách mép đường bên phải khoảng 1,5-2m với tốc độ khoảng 50Km/h. Khi đi đến gần khu vực Km 168+420 trên QL 21, thuộc địa phận xã L (nay là xã N); C nhìn **thấy** phía trước cùng chiều có xe đạp do bà Đào Thị T1, sinh năm 1955, trú tại: Thôn H, xã N, tỉnh Ninh Bình điều khiển. Lúc này, bà T1 điều khiển xe đạp đi phía trước cùng chiều, ở làn phía trong bên phải hướng đi của C, đang chệch chéo sang bên trái để sang đường. Do C không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, **không chấp hành biển báo hiệu đường bộ và** không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước nên phần ốp nhựa phía trước cang xe bánh trước bên tay ga xe mô tô của C đã va chạm với bàn đạp bên chân chống xe đạp của bà T1. Bà T1 và C cùng phương tiện ngã và đổ ra đường. Hậu quả C bị thương tích ở gò má, bà T1 **bị thương ở đầu được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện nhưng sau đó bà T1 bị tử vong.**

Khám nghiệm hiện trường có một số dấu vết chính sau:

Tại vị trí ngay chân cột mốc H4/168 theo hướng di chuyển thị trấn C - xã L ghi nhận có biển cảnh báo nguy hiểm chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên phải;

Vết cày bề mặt đường được đánh số thứ tự (1): đứt đoạn, không liên tục; kích thước dài 5m55 có chiều hướng từ Thị trấn C - xã L, xiên chệch từ phía mép đường chuẩn là 4m35, cách mốc chuẩn là 20m30 về phía xã L. Đuôi vết cày là vị trí tiếp giáp gá để chân người điều khiển bên trái xe mô tô BKS: 18H1 - 479.52 với mặt đường Q, cách mép đường chuẩn là 5m20.

Xe mô tô BKS: 18H1 - 479.52 được đánh số thứ tự (2): đổ ngã sang trái trên mặt đường QL21; đầu xe quay hướng mép đường chuẩn, đuôi xe quay hướng đối diện chệch chéo về phía xã L. Đầu trục bánh trước bên trái xe mô tô cách mép đường chuẩn là 4m54; đầu trục bánh sau bên trái xe cách mép đường chuẩn là 5m70.

Xe đạp được đánh số thứ tự (3): đỗ ngả bên trái người ngồi điều khiển trên mặt đường QL21; đầu xe quay hướng mép đường chuẩn, đuôi xe quay hướng đối diện chéo chéo về phía xã L; Đầu trục bánh trước bên trái xe đạp cách mép đường chuẩn là 3m16 và cách đầu trục bánh trước bên trái xe mô tô BKS: 18H1 - 479.52 là 1m30, cách mép đường chuẩn là 3m90 là vị trí đầu trục bánh sau bên trái xe đạp.

- Khám nghiệm 2 phương tiện có một số dấu vết chính sau:

+ Xe đạp: bàn đạp bị cong vênh đẩy từ bên chân chống sang bên xích (bên trái sang bên phải, tỳ sát vào khung xe); mặt ngoài đầu bàn đạp có vết trượt xước KT 6,5x3cm, bề mặt bám dính chất màu đen.

+ Xe mô tô: Mặt lắn má lốp bánh xe trước có vết trượt xước KT 5x0,5cm chiều hướng vào tim trục, ngược chiều quay tiến của bánh xe, bề mặt bám dính chất màu nâu dạng rỉ sắt. Ốp nhựa chắn bùn phía trước bánh trước, phía trước càng xe bánh trước, càng xe bánh trước có vết gãy vỡ trượt xước KT 11x3cm chiều hướng vết từ trước về sau, từ dưới lên trên.

Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra còn thu giữ vật chứng thu giữ: 02 (Hai) đoạn Video Clip do Camera an ninh của gia đình anh Lương Văn T4, sinh năm: 1975, trú tại: Thôn P, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định (nay là Thôn P, xã N, tỉnh Ninh Bình) và Camera an ninh của Công an xã L (nay là xã N) ghi lại diễn biến nội dung vụ tai nạn giao thông trên.

Kết quả xét nghiệm mẫu máu của Lê Thế C tại Phòng xét nghiệm Melatec TP N: Trong mẫu máu của Lê Thế C không có nồng độ cồn và âm tính với các chất ma túy.

Kết luận giám định Pháp y tử thi số 594/KLGĐTT- KTHS ngày 31/3/2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh N kết luận: Nạn nhân Đào Thị T1 chết do đa chấn thương. Cơ chế: Do va đập và trà sát.

Tại bản Kết luận giám định số 638/KL - KTHS ngày 30/4/2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh N kết luận: Xe mô tô BKS: 18H1 - 47952 va chạm với xe đạp. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là ốp nhựa phía trước càng xe bánh trước bên tay ga (bên phải) xe mô tô biển số 18H1 - 47952 với bàn đạp bên chân chống (bên trái) xe đạp; Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường tại hiện trường giữa xe mô tô biển số 18H1 - 47952 với xe đạp tại phía trước điểm đầu vết cày đánh số 1 thuộc phần đường bên phải theo chiều từ thị trấn C đi xã L.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 52/25/TgT ngày 28/5/2025 của Trung tâm giám định y khoa pháp y tỉnh N, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Lê Thế C là 25% (Hai mươi lăm phần trăm), **C không có yêu cầu đề nghị gì.**

Về trách nhiệm dân sự: Lê Thế C và gia đình đã bồi thường cho gia đình bà Đào Thị T1 số tiền 80.000.000đ. Đại diện gia đình bà T1 là anh Trần Văn T3, sinh năm: 1991, trú tại: Xóm H, xã N, tỉnh Ninh Bình (con trai của bị hại) đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Lê Thế C.

Đối với chiếc xe mô tô do bị cáo điều khiển và xe đạp của bị hại, hai bên gia đình xin nhận lại và tự khắc phục.

Tại Cơ quan điều tra Lê Thế C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình truy tố bị cáo Lê Thế C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Thế C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên.

Đại diện hợp pháp của bị hại: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 thực hành quyền công tố tại phiên tòa: giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Thế C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 **và Điều 38** Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Thế C từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự các bên đã tự nguyện thống nhất giải quyết xong với nhau về dân sự nên về trách nhiệm dân sự không đề cập giải quyết.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Thế C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Phản tranh luận: Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xác nhận Viện kiểm sát đã truy tố đúng hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, bị cáo ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi đúng như cáo trạng truy tố và thừa nhận đã phạm tội. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm tử thi; bản giám định pháp y; lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại và các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 8 giờ ngày 30/3/2025, tại Km 168+420 trên QL B, thuộc địa phận xã L, huyện T, tỉnh Nam Định (nay là xã N, tỉnh Ninh Bình) Lê Thế C không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS: 18H1 - 47952, do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ và không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước nên phần ốp nhựa phía trước cang xe bánh trước bên tay ga bên phải xe mô tô va chạm với bàn đạp bên chân chống bên trái xe đạp của bà Đào Thị T1, sinh năm 1955, trú tại thôn H, xã N, tỉnh Ninh Bình đi phía trước cùng chiều. Bà T1 và C cùng phương tiện ngã và đổ ra đường. Hậu quả C bị thương tích 25%, bà T1 bị tử vong do đa chấn thương. Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Thế C đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9-Ninh Bình đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người đủ khả năng nhận thức được rằng, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, nếu không tuân thủ đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ thì sẽ dễ gây ra tai nạn dẫn đến hậu quả khôn lường. Quá trình điều khiển xe mô tô do bị cáo không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, không chú ý quan sát, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ, không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước đã xô vào xe đạp do bị hại điều khiển gây hậu quả nghiêm trọng làm bị hại tử vong là vi phạm quy định khoản 1 Điều 9, điểm c khoản 2 Điều 11, khoản 1 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến sự an toàn

của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được Nhà nước và pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ. Do đó cần phải xử lý nghiêm khắc nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo đã tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những **phân tích trên**, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đối chiếu với các quy định về pháp luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự để quyết định một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Xét cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, tuy nhiên phía **bị hại cũng có một phần lỗi khi sang đường có quan sát theo hướng rẽ nhưng không có tín hiệu xin đường; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt** cũng đủ để đảm bảo mục đích của hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại tổng số tiền 80.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền trên, không có yêu cầu đề nghị gì thêm về phần trách nhiệm dân sự nên về phần trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winer màu sơn: đen, biển kiểm soát: 18H1 - 47952 số khung: Y 337390, số máy: E1179876 đã qua sử dụng: qua xác minh xác định phương tiện trên là tài sản hợp pháp của anh Lê Duy M sinh năm 2002 (em trai bị cáo). Ngày 30/3/2025 bị cáo tự ý lấy xe mô tô biển kiểm soát 18H1 - 47952 để điều khiển dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông. Anh M không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của C nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh M là phù hợp.

Đối với 01 xe đạp màu sơn nâu đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra trả lại cho đại diện gia đình bị hại là anh Trần Văn T3 là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền

kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo Lê Thế C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

1.2. Xử phạt bị cáo Lê Thế C 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2025.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Thế C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh + khu vực 9;
- Công an tỉnh;
- Thi hành án DS;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- UBND xã Nam Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thúy Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh K Lưu Xuân T5

